TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số:16/2024/HS-ST
Ngày 07 tháng05năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.
*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Diêu Anh Tuấn
2. Bà Phan Thị Thanh Thủy

Thư ký phiên toà:Bà Trần Thị An- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Ngân -Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 05 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh N; Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST-HS ngày 24/04/2024 đối với bị cáo:
Họ và tên: Nguyễn Công V- Tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 05 năm 1993 tại: huyện Q, tỉnh Thái Bình; nguyên quán**:**Xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay:Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ôngNguyễn Công H(đã chết); con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1967;vợ, con: Chưa có.
Tiền án: Không.
Tiền sự: Ngày 12/02/2024, bị UBND xã N, Thị xã T, Nghệ Anxử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với số tiền 2.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43/QĐ-UBND-XPVPHC.
Nhân thân:
+ Ngày 18/06/2011, bị UBND huyện Q, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 20/06/2012.
+ Ngày 10/02/2015, bị TAND Quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 07/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/08/2015.

+ Ngày 14/08/2020, bị TAND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"theo bản án số 69/2020/HS-ST. Ra trại ngày 15/02/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2024 đến nay "có mặt".

- Bị hại:

+Chị Trịnh Thị A, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1989.

Trú tại: Xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An(có đơn xin xét xử vắngmặt).

+ Chị Phan Thị L, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1983.

Trú tại: K, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An(có đơn xin xét xử vắngmặt).

- Người Làm chứng:

+ Anh Hoàng Văn T; sinh ngày 10/12/1986

Trú tạtại: K, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An, (vắng mặt).

+ Anh Thái Quốc Đ; sinh ngày 04/10/1975.

Trú tại: tại: K, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An, (vắngmặt).

- Người chứng kiến:

+Anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 05/5/1970

Trú tại: Xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 14/03/2024, Nguyễn Công Vmột mình đi bộ qua khu vực xóm Đ, xã N, Thị xã T, Nghệ Anthì phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu vàng đen, mang biển kiểm soát 37X7-2529 của chị Trịnh Thị Ađang dựng trước sân nhà chị A. Sau khi quan sát thấy không có ai ở nhà, Vđã lén lút trèo qua bờ tường rào đi vào nhà, mở cổng nhà rồi dắt trộm chiếc xe máy trên ra đường và đi tìm nơi để bẻ khóa. Khi Vdắt xe đi được khoảng 01 km thì dừng lại đi vào nhà của người dân ven đường (Vkhông nhớ địa chỉ nhà người này) để mượn tua vít mở khóa xe nhưng không mở được nên Vlại tiếp tục dắt chiếc xe máy đi tiếp. Nguyễn Công Vđi được khoảng 01 km thì dừng lại tại quán sửa xe của anh Hoàng Văn Tđể thay ổ khóathì có người đến và lo sợ bị phát hiện nên Vbỏ xe lại tại quán S1rồi bỏ chạy.

Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi bỏ lại chiếc xe trộm cắp được của chị Trịnh Thị Aở quán S1, Nguyễn Công Vđi bộ ở khu vực khối A, phường L, Thị xã T, Nghệ Anthì phát hiện có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, mang biển kiểm soát 89F1-245.07 đang cắm chìa khóa dựng trước sân nhà của chị Phan Thị Lnên Vtiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi quan sát thấy không có ai ở nhà, cổng chính không khóa, Vđã lén lút đi vào lấy trộm chiếc xe máy nêu trên và dắt xe ra khỏi cổng rồi mở khóa xe bỏ chạy thì bị anh Thái Quốc

Đlà chồng của chị Lphát hiện nên anh Đđã tri hô và dùng xe máy đuổi theo. Ngay lúc này, tổ Công tác Công an phường L, Thị xã T, Nghệ Anđang tuần tra trên trục đường L thuộc khối A, phường L, Thị xã T, Nghệ Anthì nhận được trình báo của gia đình chị Lvề việc mất trộm xe máy và anh Đđang đuổi theo đối tượng chạy hướng ra đường mòn Hồ Chí Minh nên Tổ công tác đã truy đuổi theo hướng chạy của đối tượng. Khi phát hiện Tổ công tác đang truy đuổi, do lo sợ bị phát hiện nên Vtăng tốc bỏ chạy đến khu vực đoạn đường liên xóm thuộc xóm N, xã N, thị xã Tthì vứt chiếc xe máy vừa trộm cắp được lại trên đường rồi tiếp tục bỏ chạy đến khu vực chợ H2thuộc khối S, phường H, Thị xã T, Nghệ Anthì bị Tổ công tác bắt giữ và đưa Vđến vị trí chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, mang biển kiểm soát 89F1-245.07 của chị Phan Thị Lmà Vđã bỏ lại tại tuyến đường liên xóm thuộc xóm N, xã N, Thị xã T, Nghệ Anvà tiến hành lập biên bản, thu giữ vật chứng và dẫn giải Nguyễn Công Vvề trụ sở Công an Thị xã Tđể điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 20/02/2024 của hội đồngđịnh giá tài sản UBND thị xã Txác định: 01 chiếc xe máy nhãn hiệuHonda Wave màu vàng đen, mang biển kiểm soát 37X7-2529 của chị Trịnh Thị Atại thời điểm bị Nguyễn Công V trộm cắp vào ngày 14/02/2024 cógiá trị là 6.000.000đ (sáu triệu đồng); 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave,màu đen bạc, mang biển kiểm soát 89F1-245.07 của chị Phan Thị Ltại thời điểm bị Nguyễn Công V trộm cắp vào ngày 14/02/2024 có giá trị là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Tổng giá trị tài sản Nguyễn Công V đã chiếm đoạt của chị Trịnh Thị Avà của chị Phan Thị L vào ngày 14/02/2024 là 16.000.000 đồng (mườisáu triệu đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Công V1tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173- BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52- BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công V2(mười tám) đến 20(hai mươi) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung chobị cáo.

-Về trách nhiệm dân sự: Những Người bị hạichị Trịnh Thị A, chị Phan Thị Lđã nhận lại được tài sản bị mất;trong đơn xin xét xử vắng mặt,những người bị hại không yêu cầubồi thường gì thêm về mặt dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tđã xử lý đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

-Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo đồng ý với đề nghị của Viện Kiểm Skhông tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo,người bị hại, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người bị hại, người làm chứngđều vắng mặt tại phiên tòa:Xét thấy trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai củanhững người bị hại, người làm chứng và những người bị hạiđã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứvào các Điều 292, 293-BLTTHS, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt những người trên.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được:Vào khoảng 12 giờ ngày 14/02/2024, tại xóm Đ, xã N, Thị xã T, Nghệ An, Nguyễn Công Vđã có hành vi lén lút và lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chị Trịnh Thị A, trộm cắp của chị A01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen, mang biển kiểm soát 37X7-2529 có giá trị là 6.000.000 đồng.Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Công V tiếp tục có hành vi lén lút và lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chị Phan Thị L thực hiện hành vi trộmcắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave,màu đen bạc, mang biển kiểm soát 89F1-245.07 củachị Lài có giá trị là10.000.000 đồng.Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Công V trộm cắp của chị Trịnh Thị Avà chị Phan Thị L là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng);nênHành vi trên của bị cáoNguyễn Công Vđã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong

quần chúng nhân dân. Bị cáo ý thức được tài sản của người khác thì không được quyền chiếm đoạt trái phép dưới bất kỳ hình thức nàonhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội vì vậy cần xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHSvà bị cáo có nhân thân xấu,đã nhiều lần bị kết án, đang có 01 tiền sự nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên áp dụng điểms Khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Xét cầnthiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đủ các điều kiện để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh nguồn thu nhập của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại chị Trịnh Thị A, chị Phan Thị L đã nhận lại được tài sản bị mất; trong đơn xin xét xử vắng mặt, những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Về vật chứng vụ án : Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tđã xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[10] Về án phí:Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52- Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công V18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/02/2024.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Toà án): Buộc bị cáo Nguyễn Công Vphải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáocó mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.Bị hạivắng mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa

án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngàynhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL & NVLQ;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngoan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Diêu Anh Tuấn **Phan Thị Thanh Thủy** **Trần Thị Ngoan**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL & NVLQ;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngoan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Diêu Anh Tuấn Phan Thị Thanh Thủy Trần Thị Ngoan

Nơi nhận:
- Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.
- Bị hại
- Người có QL & NVLQ;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngoan

- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.